

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2021/HS-ST

Ngày: 30 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Trần Thanh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Trâm và bà Trương Thị Tố Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan – Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 202/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN H, sinh năm 1977 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 7, phường MĐ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B (đã chết) và bà Võ Thị L, sinh năm 1941; Có vợ là bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1982 và 05 người con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 15/11/2020, bị Công an phường ĐS, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.000.000 đồng.

Nhân thân:

- Ngày 17/4/2017, bị Công an phường MĐ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau” với số tiền 500.000 đồng.

- Ngày 20/11/2018, bị Công an phường MĐ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lâm Thế Ngh- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Bị hại:

- Ông Đoàn Đức Ph- Sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường MB, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Nguyễn Thị Kim H- Sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường MB, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Các bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền chi tiêu cá nhân, Nguyễn H đã nảy sinh ý định bắt trộm mèo của người dân, bán kiếm tiền nên đã chuẩn bị 01 lồng sắt, kích thước (50 x 40 x 30)cm, 01 lồng nhựa kích thước (10 x 5 x 5)cm để đựng chim sẻ và 10 con chim sẻ làm mồi nhử bắt mèo. Khoảng 01 giờ, ngày 17/9/2021, Nguyễn H điều khiển xe đạp điện hiệu Jukio, model 2019, màu đen chở các công cụ nói trên đến Khu phố 6, phường MB, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận để đặt bẫy mèo. Khi đến rẫy của người quen, H lấy 02 con chim sẻ bỏ vào trong lồng sắt rồi cố định chân chim sẻ vào lồng. Sau đó, H cầm 01 con chim sẻ, bóp nhẹ để chim sẻ phát ra tiếng kêu, dụ mèo đi vào trong bẫy. Đến khoảng 02 giờ 45 phút, cùng ngày, H đã bắt trộm được 03 con mèo gồm: 01 con mèo có lông màu trắng-đen, nặng 2,8kg của ông Đoàn Đức Ph (sinh năm 1978 ở Khu phố 5, phường MB, thành phố P); 01 con mèo lông màu trắng đen, nặng 02kg và 01 con mèo lông trắng vàng, nặng 2,2kg của bà Nguyễn Thị Kim H (sinh năm 1988, ở Khu phố 6, phường MB, thành phố P). Khi đang trên đường đi về, H bị Công an phường MB tuần tra, phát hiện, tạm giữ tang vật và đưa H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan công an, Nguyễn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 83/KLTS, ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P kết luận: 03 con mèo cần định giá có tổng trọng lượng là 07kg. Ngày 17/9/2021, 01 kg thịt mèo hơi nguyên con có giá 80.000 đồng/kg. Tài sản cần định giá có giá trị là 07kg x 80.000 đồng/kg = 560.000 đồng. Tài sản bị chiếm đoạt ngày 17/9/2021 có giá trị là 560.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu: 01 con mèo có lông màu trắng-đen, nặng 2,8kg cho ông Đoàn Đức Ph; con mèo có lông màu trắng-vàng-đen, nặng 02 kg và 01 con mèo có lông màu trắng-vàng, nặng 2,2kg cho bà Nguyễn Thị Kim H; 01 xe đạp điện hiệu Jukio, Model 2019 màu đen cho bà Nguyễn Thị G. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 lồng sắt có kích thước (50 x 40 x 30)cm và 01 lồng nhựa kích thước (10 x 5 x 5)cm là công cụ dùng để phạm tội.

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Đoàn Đức Ph và bà Nguyễn Thị Kim H không yêu cầu.

Cáo trạng số: 206/CT-VKSPRTC ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và đồng ý về Bản kết luận định giá tài sản nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Điểm h (phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn), i (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng), s (người phạm tội thành khẩn khai báo) khoản 1; Khoản 2 (các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ.

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 lồng sắt có kích thước (50 x 40 x 30)cm và 01 lồng nhựa kích thước (10 x 5 x 5)cm là công cụ dùng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Người bào chữa tranh luận: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội. Người bào chữa đồng ý về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình là hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 03 con nhỏ đang tuổi ăn học. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo không dám tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định: Khoảng 02 giờ 45 phút, ngày 17/9/2021, tại khu vực rẫy thuộc Khu phố 6, phường MB, thành phố P, bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp 01 con mèo của ông Đoàn Đức Ph và 02 con mèo của bà Nguyễn Thị Kim H, có tổng trị giá 560.000 đồng. Tuy giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng ngày 15/11/2020, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Vì vậy Cáo trạng số: 206/CT-VKSPRTC ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức và điều chỉnh hành vi, biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tính tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nên phải xử phạt bị cáo mức án phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền chiếm đoạt ít, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy, không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Bị

cáo là hộ nghèo, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Cơ quan điều tra tạm giữ và trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu gồm 01 con mèo có lông màu trắng-đen, nặng 2,8kg cho ông Đoàn Đức Ph; 01 con mèo có lông màu trắng-vàng-đen, nặng 02 kg và 01 con mèo có lông màu trắng-vàng, nặng 2,2kg cho bà Nguyễn Thị Kim H là phù hợp.

[5.2] Đối với 01 xe đạp điện hiệu Jukio, Model 2019 màu đen của bà Nguyễn Thị G, bà G không biết bị cáo sử dụng xe đạp điện để phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại xe đạp điện cho bà G là có căn cứ.

[5.3] Đối với 01 lồng sắt có kích thước (50 x 40 x 30)cm và 01 lồng nhựa kích thước (10 x 5 x 5)cm là công cụ dùng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Đoàn Đức Ph và bà Nguyễn Thị Kim H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo, xác định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị mức án là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét ý kiến bào chữa của người bào chữa là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H 01 (một) năm Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường MĐ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn H cho Ủy ban nhân dân phường MĐ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường MĐ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lồng sắt có kích thước (50 x 40 x 30)cm và 01 (một) lồng nhựa kích thước (10 x 5 x 5)cm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

3. Về án phí: Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo; quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt; quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Tp. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an Tp. PR-TC;
- CQTHAHS Công an Tp. PR-TC;
- Chi cục THADS Tp. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Trần Thanh Thư